

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LỘC BÌNH
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2018/HNGĐ-ST

Ngày: 03-5-2018

V/v Ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỘC BÌNH, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Bảy

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Lý Thị Thủy

Bà Lương Bích Diệp

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Kim Thịnh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Ông Lương Minh Hợp - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 5 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 08/2018/TLST-HNGĐ ngày 26/01/2018 về tranh chấp hôn nhân theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 05/4/2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số 01/2018/QĐST-HNGĐ ngày 16/4/2018, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh Dương Văn P, sinh năm 1992; cư trú tại thôn Đ, xã L, huyện C, tỉnh Lạng Sơn, có mặt

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn: Ông Lương Văn C - Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Lạng Sơn, vắng mặt.

- Bị đơn: Chị Trương Thị T, sinh năm 1993; nơi cư trú cuối cùng thôn K, xã Y, huyện L, tỉnh Lạng Sơn, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, lời khai trong quá trình giải quyết vụ án và lời khai tại phiên tòa, nguyên đơn anh Dương Văn P trình bày: Anh tự nguyện kết hôn với chị Trương Thị T, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã L, huyện C, tỉnh Lạng Sơn vào ngày 21/8/2012. Sau khi cưới được một tháng, đến ngày

21/9/2012 thì chị Trương Thị T tự ý bỏ về nhà mẹ đẻ, dù vợ chồng không có mâu thuẫn gì. Anh có đến tìm gặp và bảo chị về nhà nhưng không về, và bảo đi làm ăn, đến Tết sẽ về, anh có hỏi đi làm ở đâu thì chị không nói. Nhưng đến Tết chị không về và anh cũng không liên lạc được, cũng không thấy về thăm gia đình hai bên nội ngoại lần nào. Anh nhiều lần sang nhà bố mẹ đẻ của chị Trương Thị T để hỏi thăm tin tức, nhưng gia đình bố mẹ ruột của chị cũng không có tin tức gì cho đến nay.

Ngày 26/6/2017, anh đã làm đơn yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Lộc Bình tuyên bố mất tích đối với chị Trương Thị T. Tại quyết định số 01/2017/QĐDS-ST, ngày 06/12/2017 của Tòa án nhân dân huyện Lộc Bình đã tuyên bố chị Trương Thị T mất tích và đến nay cũng không có tin tức gì của chị. Anh xác định tình cảm vợ chồng không còn vì từ khi đăng ký kết hôn không có sự yêu thương đùm bọc, chăm sóc nhau, không có quan hệ hôn nhân trên thực tế. Để đảm bảo cuộc sống ổn định, anh yêu cầu được ly hôn với chị Trương Thị T. Quá trình chung sống, vợ chồng anh không có con chung, không có tài sản chung, không có nợ chung.

Ngày 08/3/2018, anh Dương Văn P đã nộp đơn xin miễn tiền án phí, lệ phí tòa án vì gia đình hoàn cảnh kinh tế khó khăn, thuộc hộ nghèo của xã.

Tại bản luận cứ bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho anh Dương Văn P của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lạng Sơn, ông Lương Văn C đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 2 Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình, anh Dương Văn P được ly hôn với chị Trương Thị T, do chị Trương Thị T đã bị Tòa án tuyên bố mất tích. Ngoài ra, trên thực tế cũng không có quan hệ vợ chồng. Về án phí, miễn tiền án phí theo quy định tại điểm đ, khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Tại phiên tòa anh Dương Văn P nhất trí với luận cứ bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp và ý kiến như đã trình bày.

Phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa: Trong quá trình giải quyết vụ án từ khi thụ lý vụ án đến trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án, Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự; người tham gia tố tụng chấp hành nghiêm túc quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự về quyền, nghĩa vụ. Viện kiểm sát không có yêu cầu, kiến nghị.

Về quan hệ hôn nhân: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 51, 56 Luật Hôn nhân và gia đình xử cho anh Dương Văn P được ly hôn với chị Trương Thị T. Về con chung, tài sản chung: Không có.

Về án phí: Căn cứ vào Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, anh Dương Văn P được miễn toàn bộ tiền án phí ly hôn sơ thẩm và hoàn trả cho anh Dương Văn P 300.000 đồng đã nộp tạm ứng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về áp dụng pháp luật tố tụng: Anh Dương Văn P xin ly hôn với chị Trương Thị T, có nơi cư trú cuối cùng là thôn K, xã Y, huyện L, tỉnh Lạng Sơn; căn cứ khoản 1, Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn. Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa Tòa án nhân dân huyện Lộc Bình đã tiến hành triệu tập hợp lệ (niêm yết các văn bản tố tụng) đối với bị đơn chị Trương Thị T để lấy lời khai, hòa giải và xét xử nhưng chị Trương Thị T đều vắng mặt nên Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 227, Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] Về nội dung: Quan hệ hôn nhân giữa anh Dương Văn P và chị Trương Thị T được xác lập trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã L, huyện C, tỉnh Lạng Sơn vào ngày 21/8/2012, là hôn nhân hợp pháp, được pháp luật công nhận.

[3] Quá trình chung sống: Sau khi cưới được 01 tháng, đến ngày 21/9/2012 thì chị Trương Thị T tự ý bỏ về nhà mẹ đẻ, sau đó rời khỏi nhà mẹ đẻ và mất tích từ đó đến nay. Ngày 26/6/2017, anh Dương Văn P đã làm đơn yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Lộc Bình tuyên bố mất tích đối với chị Trương Thị T. Tại quyết định số 01/2017/QĐDS-ST ngày 06/12/2017 của Tòa án nhân dân huyện Lộc Bình đã tuyên bố chị Trương Thị T mất tích, đến thời điểm mở phiên tòa cũng không có tin tức gì. Ngoài ra, giữa anh Dương Văn P và chị Trương Thị T không có cuộc sống chung trên thực tế nên cũng không có sự yêu thương đùm bọc, chăm sóc nhau. Do vậy yêu cầu ly hôn của anh Dương Văn P và luận cứ bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của Trợ giúp viên pháp lý là có căn cứ, Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về con chung, tài sản chung và nợ chung: Không có

[5] Về án phí: Ngày 08/3/2018, anh Dương Văn P đã nộp đơn xin miễn tiền án phí, lệ phí vì gia đình hoàn cảnh kinh tế khó khăn, thuộc hộ nghèo của xã vì vậy, căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 14 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, anh Dương Văn P được miễn toàn bộ tiền án phí ly hôn sơ thẩm. Hoàn trả cho anh Dương Văn P tiền tạm ứng án phí theo quy định.

[6]. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1, Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 1 Điều 147; các Điều 227, 228, Điều 271 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 56, Điều 57 Luật Hôn nhân và Gia đình; điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 14 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14,

ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho anh Dương Văn P được ly hôn với chị Trương Thị T.

2. Về con chung, tài sản chung, nợ chung của vợ chồng: Không có

3. Về án phí: Anh Dương Văn P được miễn toàn bộ tiền án phí ly hôn sơ thẩm. Hoàn trả cho anh Dương Văn P 300.000 (ba trăm nghìn) đồng tiền tạm ứng án phí sơ thẩm, theo Biên lai thu tạm án phí, lệ phí Tòa án số AA/2012/01172 ngày 26/01/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện L, tỉnh Lạng Sơn.

Anh Dương Văn P có có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Chị Trương Thị T có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hợp lệ hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Lộc Bình;
- CCTHADS huyện L;
- Các đương sự (theo địa chỉ);
- UBND xã L, huyện C, tỉnh Lạng Sơn.
- Lưu.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Văn Bấy